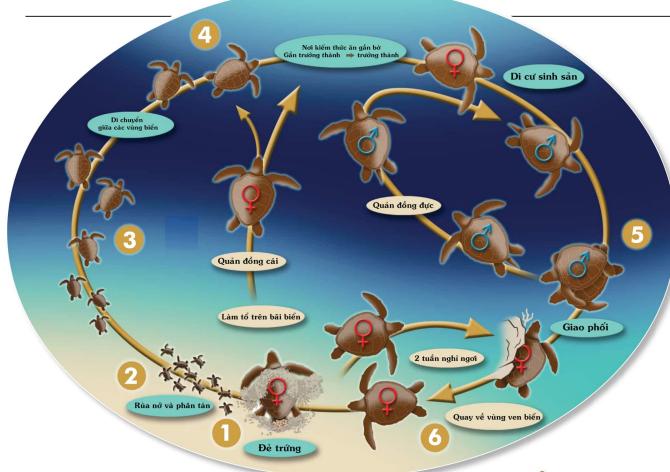


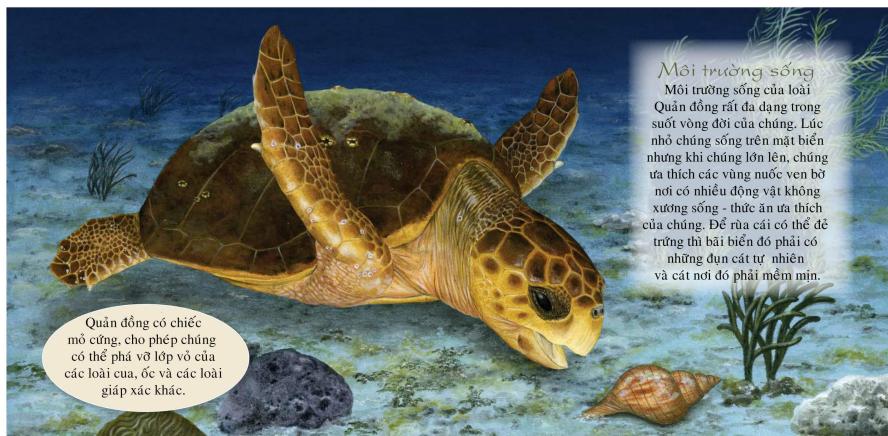
Quần đồng

Caretta caretta

Quần đồng là một loại rùa lớn và được phân bố trên toàn thế giới. Mai và thân của rùa có nhiều màu có thể biến đổi từ màu vàng đến màu nâu. Rùa đực và rùa cái chỉ có thể phân biệt được khi chúng lớn lên và dựa vào bờ dày của đuôi (đuôi dày - con đực, đuôi mỏng - con cái).



Mùa sinh sản: Tháng 5 đến tháng 10
Chiều dài mai khi trưởng thành: 80-100cm
Khối lượng khi trưởng thành: 70-170kg
Tuổi trung bình: Khoảng 30-35 năm
Tình trạng: Có nguy cơ tuyệt chủng



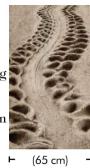
Đẻ trứng

Quần đồng cái mất khoảng 1 giờ để làm tổ, đẻ trứng, và san bằng lại đỗ nguy trước khi rời đi.



Vết đường di

của Quần đồng trên cát là 02 hàng hổ nhô ở 2 bên như sợi sòng và phẳng ở trung tâm.

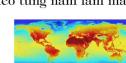


1. **Ánh sáng nhân tạo** (những ánh sáng có thể nhìn thấy được ở gần bờ biển) đã làm con non mới sinh ra không thể xác định được hướng ra biển. Điều này làm cho chúng bị giết hại bởi những kẻ săn mồi và các phương tiện di lại.



2. **Tiêu thụ và săn bắt trái phép**: việc săn bắt trái phép loài rùa này để lấy thịt và mai đã làm số lượng loài rùa này bị giảm nghiêm trọng. Bên cạnh đó, sự sình sán thấp đã làm chúng đứng trôi nổi cố bị tuyệt chủng.

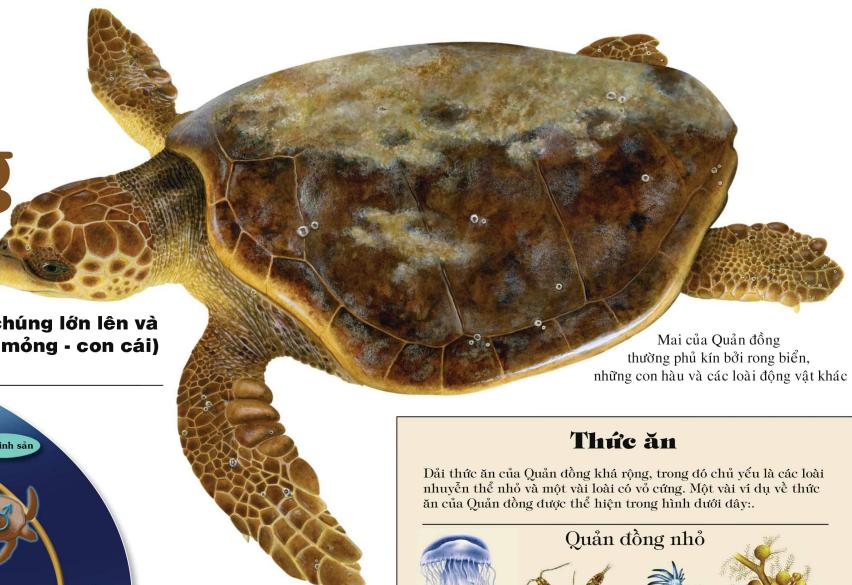
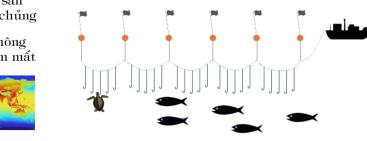
3. **Biến đổi khí hậu toàn cầu**: nhiệt độ không khí đang có xu hướng tăng lên theo từng năm làm mất cân bằng giới tính của loài rùa.



4. **Ngư cụ ma**: những tám lưới bị dứt hay vứt bỏ bời con người có thể trở thành những "chiếc bẫy". Những chú rùa có thể bị mắc kẹt cho đến chết.



5. **Đối tượng đánh bắt không mong muốn**: Trong quá trình di chuyển hay kiếm ăn, Quần đồng có thể bị mắc vào các tám lưới rác, lưới kéo hay mõm câu nếu chè tàu không sử dụng các biện pháp bảo vệ rùa.



Mai của Quần đồng thường phủ kín bởi rong biển, nhưng con hàu và các loài động vật khác

Thức ăn

Dải thức ăn của Quần đồng khá rộng, trong đó chủ yếu là các loài nhuyễn thể nhỏ và một vài loài có vỏ cứng. Một vài ví dụ về thức ăn của Quần đồng được thể hiện trong hình dưới đây:



Vòng đời

Quần đồng phát triển rất nhanh. Trong một vài thập kỷ, chúng có thể tăng khối lượng của mình gấp 6.000 lần từ khi mới sinh ra. Trong khoảng thời gian đó, chúng di chuyển chục ngàn dặm trên biển.

- ① Quần đồng đẻ khoảng 115 trứng, trứng sẽ được ấp trong cát từ 50-60 ngày. Nếu cái ấm (>29,5°C), trứng sẽ nở ra nhiều rùa cái và cái lạnh (<29,5°C) thì trứng sẽ nở ra nhiều rùa đực hơn.
- ② Một vài ngày sau khi nở, những con non sẽ cùng nhau leo lên vào ban đêm, nhanh chóng chạy ra biển và phân tán đi của nó nhỡ những dòng chảy cửa đại dương.
- ③ Quần đồng con sẽ sống trên bờ mặt cát của những đai dương xỉ và được các dòng hải lưu mang đi xa.
- ④ Quần đồng khi gần trưởng thành sẽ sống tại các vùng nước nông, nơi có các ran hô, bãi đá ngầm và các vịnh. Chúng thường sống tại các vùng nước ấm.
- ⑤ Những con trưởng thành thường kết đôi trên những chuyến đi từ nơi ẩn kiềm thức ăn đến bái đài.
- ⑥ Những con cái sẽ quay về đúng nơi chúng sinh ra để đẻ trứng, trong khoảng 2 tuần, chúng sẽ sinh 3-6 lần và có thể tiếp tục sinh lại sau khoảng 2-4 năm.



LÀM SAO ĐỂ BẢO VỆ CHUNG?

- **Tắt ánh sáng nơi rùa đẻ trứng;**
- **Không xả rác, ngư lôi cũ và các vật dụng khác ra môi trường;**
- **Bảo vệ các bãi đẻ và hạn chế sử dụng hóa chất;**
- **Sử dụng ngư cụ có các thiết bị hạn chế khả năng đóng/mắc rùa;**
- **Tham gia các chương trình bảo vệ rùa biển.**



Tài liệu này có sử dụng một số thông tin từ

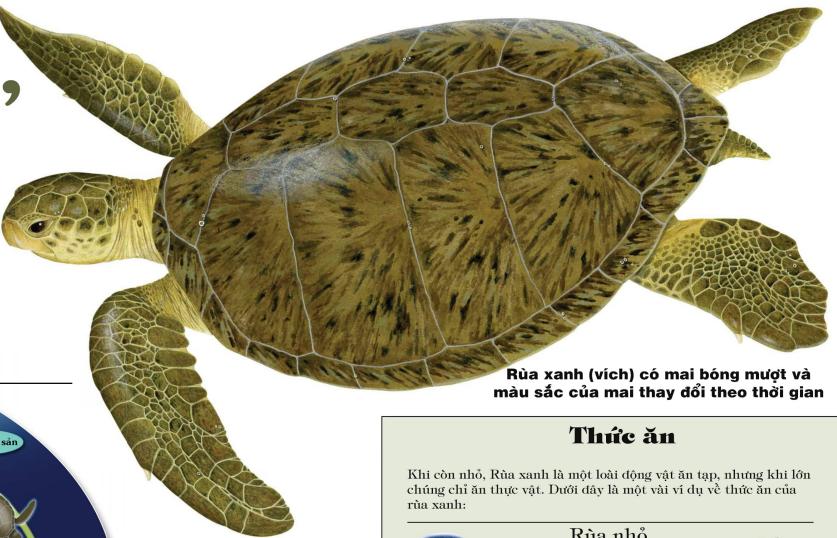


Rùa xanh, Vích

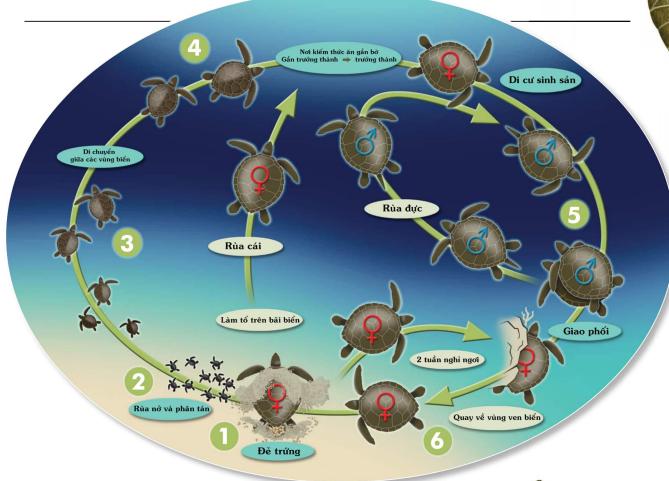
Chelonia mydas

Do việc đánh bắt Rùa xanh làm thực phẩm trên quy mô rộng lớn đã làm số lượng loài rùa này giảm nghiêm trọng. Hiện nay người dân đã ý thức được tầm quan trọng của chúng và đang có những hành động tích cực nhằm bảo vệ và phát triển loài rùa này.

Tên gọi Rùa xanh vì lớp mỡ dưới mai rùa có màu xanh, điều này cho thấy trước đây loài rùa này đã bị khai thác rất nhiều để làm thực phẩm cho con người.



Rùa xanh (vích) có mai bóng mượt và màu sắc của mai thay đổi theo thời gian



Mùa sinh sản: Từ tháng 6 đến tháng 10

Chiều dài mai khi trưởng thành: 83 - 114cm

Khối lượng khi trưởng thành: 110-190kg

Tuổi trung bình: 20-40 năm

Tình trạng: Có nguy cơ tuyệt chủng



Từ khi nở đến khi được 3 tuổi
(25-100kg)

Rùa con
Từ 3-10 tuổi
(1-25kg)

Rùa gần trưởng thành
Từ 10-30 tuổi
(25-91kg)

Rùa trưởng thành
Từ 30-70+ tuổi
(khoảng 140kg)



Môi trường sống

Những chú rùa nhỏ sẽ sống và kiếm ăn trên bờ mặt đại dương. Nhưng khi lớn lên, chúng sẽ sống tại các vùng biển nông, nơi có những thảm cỏ tảo biển.

Để rùa cái có thể đẻ trứng thì bãi biển đó phải có những dunes cát tự nhiên và cát nát đó phải mềm mại.

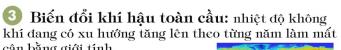
Đẻ trứng

Rùa cái mất khoảng 1 giờ để lặn tò, đẻ trứng, và san bằng lại đế ngụy trang trước khi rời đi.

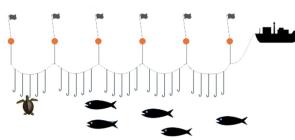
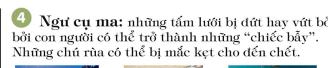


Vết đường di

Vết đường di của Rùa xanh có những chấm ở trung tâm và các vết lớn ở 02 bên như đường ray xe lửa.

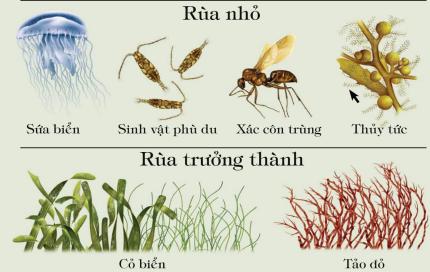


Những tác nhân gây hại



Thức ăn

Khi còn nhỏ, Rùa xanh là một loài động vật ăn tạp, nhưng khi lớn chúng chỉ ăn thực vật. Dưới đây là một vài ví dụ về thức ăn của rùa xanh:



Kẻ thù ngoài tự nhiên

Rùa xanh có rất nhiều kẻ thù ngoài tự nhiên từ khi còn là trứng, hay còn nhỏ. Kẻ thù lớn Rùa xanh cũng bị các loài khác ăn thịt.

Trứng và khỉ mới nở



Rùa nhỏ



Rùa trưởng thành



Cá mập trắng

LÀM SAO ĐỂ BẢO VỆ CHÚNG?



Tắt ánh sáng nơi rùa đẻ trứng;



Không xả rác, ngư lôi cũ và các vật dụng khác ra môi trường;



Bảo vệ các bãi đẻ và hạn chế sử dụng hóa chất;



Sử dụng ngư cụ có các thiết bị hạn chế khả năng đóng/mắc rùa;



Tham gia các chương trình bảo vệ rùa biển.



Fishing & Living™

Chương trình "Nâng cao nhận thức về Bảo vệ Môi trường biển" được Fishing & Living™ thực hiện dựa trên nội dung Chương trình "Cải thiện nghề khai thác cá ngừ với cộng đồng ngư dân trong việc bảo vệ các loài động vật quý giá, có nguy cơ tuyệt chủng và cần được bảo vệ".

Improving Life in the Fishing Community

Đóng Quang Hồng - Fishing & Living Việt Nam

Điện thoại: 0902468198 Email: hongquang@fishing-living.org

Website: fishing-living.org



TURQUOISE
SEA TURTLE
CONSERVANCY

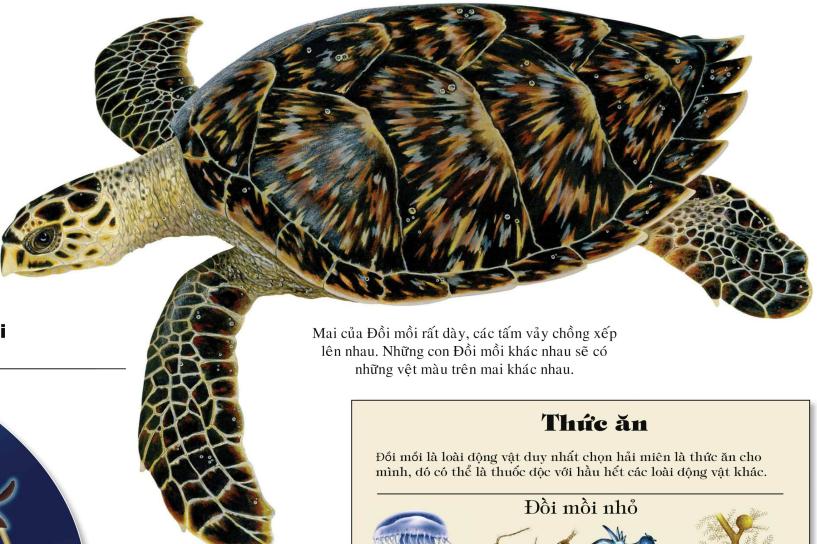
Tài liệu có sử dụng một số thông tin từ

Đồi mồi

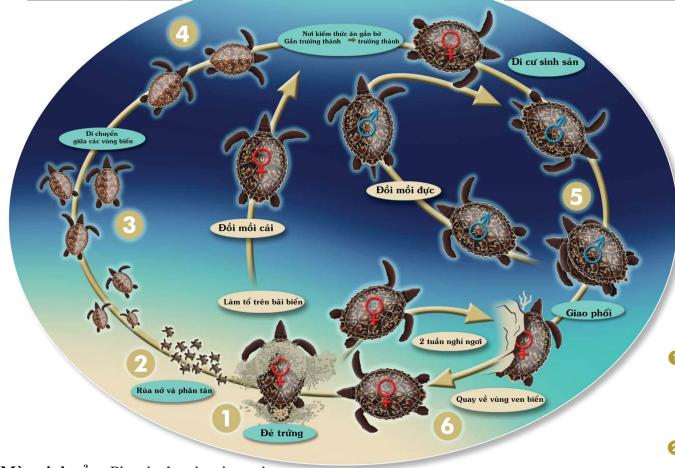
Eretmochelys imbricata

Đồi mồi là một loài rùa biển, thuộc họ *Cheloniidae*. Đây là loài duy nhất trong Chi *Eretmochelys*, loài này phân bố khắp thế giới. Bề ngoài Đồi mồi tương đối giống các loài rùa khác. Cơ thể hép, mai lớn và các chi giống mái chèo.

Việc con người khai thác quá mức đã làm loài Đồi mồi đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng.



Mai của Đồi mồi rất dày, các tấm vảy chồng xếp lên nhau. Nhiều con Đồi mồi khác nhau sẽ có những vết màu trên mai khác nhau.

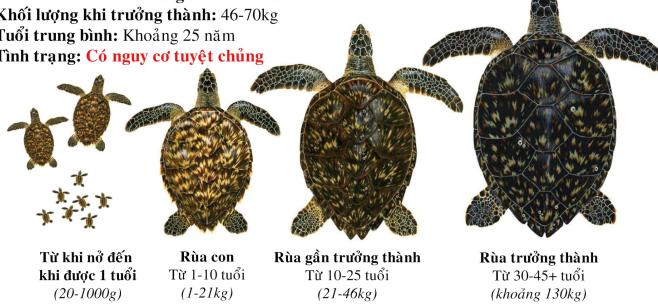


Mùa sinh sản: Phu thuộc vào từng vùng
Chiều dài mai khi trưởng thành: 71-89cm

Khối lượng khi trưởng thành: 46-70kg

Tuổi trung bình: Khoảng 25 năm

Tình trạng: Có nguy cơ tuyệt chủng

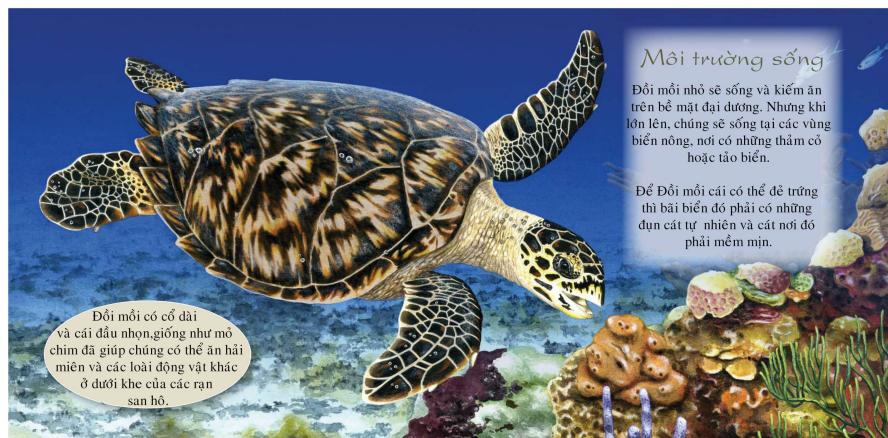


Từ khi nở đến
khi được 1 tuổi
(20-1000g)

Rùa con
(Từ 1-10 tuổi
(1-21kg)

Rùa gần trưởng thành
(Từ 10-25 tuổi
(21-46kg)

Rùa trưởng thành
(Từ 30-45+ tuổi
(khoảng 130kg)



Dέ trứng

Đồi mồi cái mất khoảng 1 giờ để làm tổ, đẻ trứng, và san bằng lại đất ngay trung trước khi rời đi.



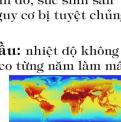
Vết đường di

Vết đường di của Đồi mồi như các vết sống lõn từ 02 bên và tiến dần vào phía trung tâm.
(60 cm)

① Ánh sáng nhân tạo (những ánh sáng có thể nhìn thấy được ở gần bờ biển) đã làm con non mai sinh ra không thể xác định được hướng ra biển. Điều này làm cho chúng dễ bị giết hại bởi những kẻ săn mồi và các phương tiện di lại.



② Tiêu thụ và săn bắt trái phép: việc săn bắt trái phép loài Đồi mồi để lấy thịt và mai đã làm số lượng loài rùa này bị giảm nghiêm trọng. Bên cạnh đó, sức sinh sản thấp đã làm chúng đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng.

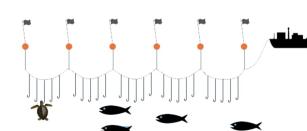


③ Biến đổi khí hậu toàn cầu: nhiệt độ không khí đang có xu hướng tăng lên theo từng năm làm mất cân bằng giới tính.

④ Ngư cụ ma: những tấm lưới bị dứt hay vứt bỏ bời con người có thể trở thành những "chiếc bẫy". Những chú rùa có thể bị mắc kẹt cho đến chết.



⑤ Đồi trưởng đánh bắt không mong muốn: Trong quá trình di chuyển hay kiếm ăn, Đồi mồi có thể bị mắc vào các tấm lưới rã, lưới kéo hay móc câu nếu chủ tàu không sử dụng các biện pháp bảo vệ rùa.



Thức ăn

Đồi mồi là loài động vật duy nhất chọn hải miên là thức ăn cho mình, dò có thể là thức độc với hầu hết các loài động vật khác.



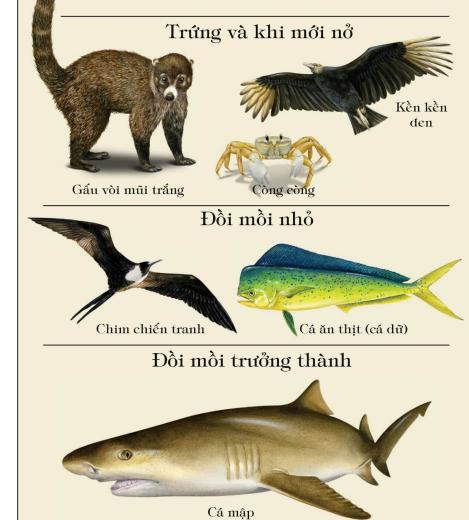
Vòng đời

Những chú Đồi mồi sinh sống và phát triển trong các môi trường khác nhau cho đến khi chúng trưởng thành. Nhưng chúng vẫn có xu hướng quay về nơi quen thuộc của mình, nơi chúng sinh ra.

- 1 Một con cái đẻ khoảng 135 trứng, trứng sẽ được ấp trong cái từ 50-60 ngày. Nếu cái ấm (>29,5°C), trứng sẽ nở ra nhiều rùa cái và cái lạnh (<29,5°C) thì trứng sẽ nở ra nhiều rùa đực hơn.
- 2 Một vài ngày sau khi nở, Đồi mồi con sẽ cùng nhau leo lên vào ban đêm, nhanh chóng chạy ra biển và phân tán đi các nơi bởi những dòng chảy của đại dương.
- 3 Đồi mồi con sẽ sống tại tầng nước mặt của những đại dương sâu thẳm, chúng được các dòng chảy của đại dương mang đi xa và rộng khắp.
- 4 Khoảng 2 tuổi, Đồi mồi con sẽ bơi vào vùng nước gần bờ có những rạn san hô. Những chú Đồi mồi sắp trưởng thành di chuyển đến các rạn đá sâu hơn.
- 5 Đồi mồi trưởng thành sẽ giao phối trong những chuyến đi giữa khu vực tìm kiếm thức ăn và bái đính.
- 6 Đồi mồi cái trưởng thành sẽ quay về đúng vùng biển nó chứng sinh ra để đẻ trứng, trong khoảng 2 tuần, chúng sẽ sinh 3-6 lần và có thể tiếp tục sinh lại sau khoảng 2-4 năm.

Kẻ thù ngoài tự nhiên

Đồi mồi có rất nhiều kẻ thù ngoài tự nhiên từ khi còn là trứng, hay còn nhỏ. Kẻ cắp lớn rùa xanh cũng bị các loài khác đe dọa.



LÀM SAO ĐỂ BẢO VỆ CHÚNG?

- ① Tắt ánh sáng nơi rùa đẻ trứng;
- ② Không xả rác, ngư lôi cũ và các vật dụng khác ra môi trường;
- ③ Bảo vệ các bãi đẻ và hạn chế sử dụng hóa chất;
- ④ Sử dụng ngư cụ có các thiết bị hạn chế khả năng đóng/mắc rùa;
- ⑤ Tham gia các chương trình bảo vệ rùa biển.



Chương trình "Nâng cao nhận thức về Bảo vệ Môi trường biển" được Fishing & Living™ thực hiện dưới tên nội dung Chương trình "Giải thiện nghề khai thác cá ngừ oily vùng biển Việt Nam". Nhằm giúp nâng cao nhận thức của cộng đồng ngư dân trong việc bảo vệ các loài động vật nguy cấp, có nguy cơ tuyệt chủng và cần được bảo vệ.

Đỗ Quang Hồng - Fishing & Living Việt Nam
Điện thoại: 0902468198 Email: hongquang@fishing-living.org
Website: fishing-living.org

Tài liệu có sử dụng một số thông tin từ:

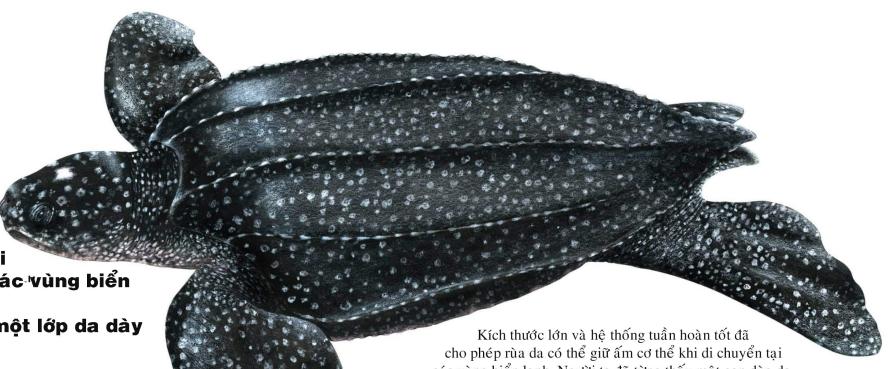


Rùa da

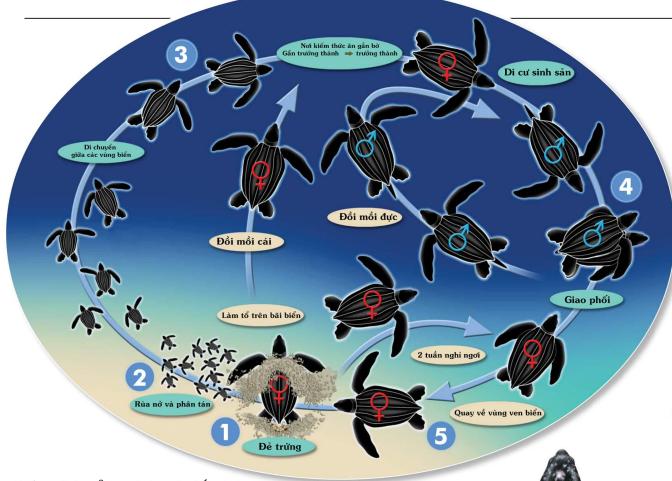
Dermochelys coriacea

Rùa da là loài rùa lớn nhất và khả năng thích ứng tốt nhất trong các loài rùa biển. Rùa da là một loài động vật máu nóng mạnh mẽ có thể di chuyển ở các vùng biển gần như đóng băng và lặn sâu cả dặm.

Như tên gọi của chúng, rùa da được bảo vệ bằng một lớp da dày và chắc chắn.



Kích thước lớn và hệ thống tuần hoàn tốt đã cho phép rùa da có thể giữ ấm cơ thể khi di chuyển tại các vùng biển lạnh. Người ta đã từng thấy một con rùa da có khối lượng 916kg, chân dài 2,4m



Mùa sinh sản: Tháng 3 đến tháng 6

Chiều dài mai khi trưởng thành: 1,3-1,8m

Khối lượng khi trưởng thành: 300-500kg

Tuổi trung bình: Khoảng 9 năm

Tình trạng: Có nguy cơ tuyệt chủng



Từ khi nở đến
khi được 1 tuổi
(39g-5kg)

Rùa con
Không xác định
được tuổi và khối lượng

Rùa gần trưởng thành
Không xác định
được tuổi và khối lượng

Rùa trưởng thành
Trên 30 tuổi
(khoảng 400kg)



Vòng đời

Rùa da là loài phát triển nhanh nhất trong các loài rùa biển. Trong khoảng 1 thập kỷ, nó có thể tăng khối lượng của mình gấp 10.000 lần từ khi mới sinh ra. Trong khoảng thời gian đó, rùa da di chuyển hàng chục ngày dặm trên biển.

- 1 Một chú rùa da đẻ khoảng 73 trứng, trứng sẽ được ấp trong cái từ 60-75 ngày. Nếu cái不孕 (>29,5°C), trứng sẽ nở ra nhiều rùa cái và cái lạnh (<29,5°C) thì trứng sẽ nở ra nhiều rùa đực hơn.
- 2 Một vài ngày sau khi nở, rùa da con sẽ cùng nhau leo lên vào ban đêm, nhanh chóng chạy ra biển và phân tán đi các nơi nhờ những dòng chảy của đại dương.
- 3 Rùa da con và rùa da sắp trưởng thành tìm kiếm thức ăn ở gần mặt biển nhưng rất hiếm khi bắt gặp. Chúng thường sống cặp đôi và giao phối ở gần bờ biển.
- 4 Rùa da trưởng thành tìm kiếm thức ăn trên những vùng biển sâu. Chúng thường cặp đôi và giao phối ở gần bờ biển.
- 5 Đồi mồi cái trưởng thành sẽ quay về đúng vùng biển nơi chúng sinh ra để đẻ trứng, trong khoảng 10 ngày, chúng sẽ sinh 4-7 lứa và có thể tiếp tục sinh lại sau khoảng 2 năm.



Môi trường sống

Rùa da sẽ rời khỏi bờ biển nơi chúng sinh ra, môi trường sống của chúng là đại dương bao la. Trong suốt thời gian đó, chúng chỉ tìm kiếm thức ăn tại những vùng nhất định với thức ăn là các loài nhuyễn thể. Để rùa cái có thể đẻ trứng thì bờ biển đó phải có những dun cát tự nhiên và cát nơi đó phải mềm mịn.

Đẻ trứng

Đời mồi cái mất khoảng 90-120 phút để làm tổ, đẻ trứng và san bằng lại tổ trước khi rời đi.



Vết đường đi

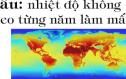
của Rùa da trên cát là những dấu hổ nhỏ ở 2 bên và một rãnh chạy dọc theo trung tâm.



← (2.1 m)

Những tác nhân gây hại

- 1 Ánh sáng nhân tạo (những ánh sáng có thể nhìn thấy được ở gần bờ biển) đã làm con non mồi sinh ra không thể xác định được hướng ra biển. Điều này làm cho chúng dễ bị giết hại bởi những kẻ săn mồi và các phương tiện di lại.
- 2 Tiêu thụ và săn bắt trái phép: việc săn bắt trái phép loài rùa này để lấy thịt đã làm số lượng của chúng bị giảm nghiêm trọng. Bên cạnh đó, sức sinh sản thấp đã làm chúng đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng.
- 3 Biến đổi khí hậu toàn cầu: nhiệt độ không khí đang có xu hướng tăng lên theo từng năm làm mất môi trường sống.



LÀM SAO ĐỂ BẢO VỆ CHÚNG?

- 1 Tắt ánh sáng nơi rùa đẻ trứng;
- 2 Không xả rác, ngư lưới cụ và các vật dụng khác ra môi trường;
- 3 Bảo vệ các bãi đẻ và hạn chế sử dụng hóa chất;
- 4 Sử dụng ngư cụ có các thiết bị hạn chế khả năng đóng/mắc rùa;
- 5 Tham gia các chương trình bảo vệ rùa biển.

Fishing & Living™

Improving Life in the Fishing Community

Chương trình "Nâng cao nhận thức và Bảo vệ Môi trường Biển" do Fishing & Living™ thực hiện nhằm mục đích nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi ngư dân tại Việt Nam". Nhằm giúp nâng cao nhận thức của cộng đồng ngư dân trong việc bảo vệ các loài động vật nguy cấp, có nguy cơ tuyệt chủng và cần được bảo vệ.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ:
Đỗ Quang Hồng - Fishing & Living Việt Nam
Điện thoại: 0902468199; Email: hongquang@fishing-living.org
Website: fishing-living.org



Tài liệu có sử dụng một số thông tin từ:

TURTLE CONSERVANCY